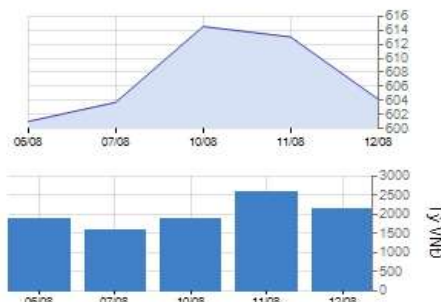


HOSE 12/08/2015

VNINDEX 604.24 **-8.80 -1.44%**

KLGD 112,168,470 CP
GTGD 2,130.48 Tỷ
GTR NDTNN 98.38 Tỷ

CP Tăng giá 63 CP
CP Giảm giá 154 CP
CP Đứng giá 87 CP



HNX 12/8/2015

HNXINDEX 82.75 **-1.09 -1.30%**

KLGD 50,429,062 CP
GTGD 606.43 Tỷ
GTR NDTNN 9.00 Tỷ

CP Tăng giá 62 CP
CP Giảm giá 132 CP
CP Đứng giá 185 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 632.90 **-10.52 -1.64%**
HNX30 157.37 **-2.80 -1.75%**

Tâm điểm

- ▶ Cơ bản tiền tệ khiến thị trường sụt giảm mạnh
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 107 tỷ trên 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,172,928	12.5	2.4	18.4%	9.3%
HNX	140,652	9.4	1.7	12.1%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,313,580	12.3	2.4	18.0%	8.9%

Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,014	9.7	0.8	9.1%	5.2%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,591	7.3	1.3	17.0%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	37,163	10.6	1.3	20.0%	10.1%
Khai khoáng	12,262	70.9	6.7	-5.3%	-4.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,122	8.4	1.6	20.1%	10.0%
Xây dựng	39,879	11.6	1.2	11.0%	3.5%
Máy công nghiệp	9,312	7.7	1.2	16.5%	11.0%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,131	5.4	1.4	17.9%	13.1%
Lốp xe	7,515	9.7	2.6	23.8%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	36,297	18.6	1.5	11.1%	6.0%
Thực phẩm	214,711	14.5	4.5	25.7%	18.8%
Dược phẩm	14,295	10.4	2.3	20.5%	13.8%
Phần mềm	19,532	11.2	1.9	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	27,931	6.4	1.4	23.5%	11.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	115,160	8.4	2.6	32.8%	23.3%
Bảo hiểm nhân thọ	35,385	28.5	2.7	10.1%	2.4%
Môi giới chứng khoán	28,326	14.6	1.6	10.2%	6.0%
Ngân hàng	369,907	16.3	2.0	11.2%	0.8%
Bất động sản	166,428	17.8	1.7	11.7%	3.5%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	28,172	6.6	1.1	18.4%	7.8%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Ba Trưng
Hà Nội
Việt Nam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định: Biến động trên thị trường tiền tệ xuất phát từ việc Trung Quốc liên tục phá giá tiền tệ đã khiến thị trường có phản ứng tiêu cực. Bên cạnh đó, NHNN đã tăng biên độ tỷ giá lên 2% sau khi đã hết dư địa điều chỉnh tăng tỷ giá. Giá dầu thế giới liên tục sụt giảm...là nguyên nhân khiến hầu hết các cổ phiếu vốn hóa lớn gặp áp lực bán lớn. Điểm tích cực là lực cầu từ khối ngoại đã hỗ trợ cho các chỉ số. Mốc 600 vẫn tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ mạnh. Tuy vậy, nếu mốc này bị phá vỡ thì áp lực bán sẽ gia tăng

Xu hướng ngắn hạn: Giảm và Tích lũy

Xu hướng dài hạn: Tăng

Chiến lược đầu tư:

- Nhà đầu tư có thể tích lũy dần cổ phiếu trong những phiên điều chỉnh về gần mốc 600, nhất là những cổ phiếu được ảnh hưởng tích cực bởi việc nới room ngoại như cổ phiếu dòng chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm...Không mua đuổi nếu chỉ số phục hồi mà khối lượng sụt giảm.

- Nhà đầu tư nên thận trọng nếu áp lực bán tăng mạnh tại mốc 600, không nên tham gia bất đặng khi xu hướng giảm chưa dừng lại.

▶ Tin tức

Hoạt động doanh nghiệp

Đạm Cà Mau: 6 tháng lãi 454 tỷ đồng, EPS đạt 755 đồng/cổ phiếu

Doanh thu thuần quý 2 của Đạm Cà Mau đạt 1.778 tỷ đồng. Tỷ trọng giá vốn/doanh thu thuần đạt 68,8%, công ty lãi gộp 545 tỷ đồng quý 2 năm nay. Sau khi trang trải các chi phí trong kỳ (chủ yếu là chi phí tài chính 166 tỷ đồng và chi phí bán hàng 108 tỷ đồng), DCM báo lãi 258 tỷ đồng quý 2/2015 (phần dành cho cổ đông công ty mẹ). Lũy kế 6 tháng công ty báo lãi 454 tỷ đồng, EPS đạt 755 đồng/cổ phiếu.

Bibica lãi vòn vẹn 1,8 tỷ đồng quý 2

Tình hình kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm của Bibica có phần giảm sút so với cùng kỳ 2014. Doanh thu thuần quý 2/2015 của Bibica đạt 174 tỷ đồng, giảm 14,9%, lãi gộp giảm 8,2% so với cùng kỳ, còn 57,6 tỷ đồng. Mặc dù tiết giảm các chi phí, lãi ròng quý 2 của BBC vẫn chỉ ở mức 1,8 tỷ đồng (phần dành cho cổ đông công ty mẹ), giảm quá nửa so với quý 2 năm trước. Lũy kế 6 tháng, Bibica lãi ròng 16 tỷ đồng, tăng 56,2% so với nửa đầu năm 2014 - chủ yếu nhờ vào kết quả đạt được trong quý 1 năm nay. EPS 6 tháng của BBC đạt 1.627 đồng/cổ phiếu.

Vinh Long Food (VLF): Nguồn vốn bé tấc, hoạt động cầm chừng, quý 2 lỗ 61 tỷ đồng

Quý 2/2015 doanh thu thuần giảm mạnh 82,6% xuống còn 70,3 tỷ đồng, giá vốn hàng bán chiếm tới 96% trong doanh thu thuần nên lợi nhuận gộp chỉ đạt 2,7 tỷ đồng giảm 84% so với cùng kỳ. Trong kỳ doanh thu tài chính chỉ có 581 triệu đồng giảm mạnh gần 96,56% so với cùng kỳ, chi phí tài chính và chi phí bán hàng lần lượt giảm 55,37% và 65% so với cùng kỳ nhưng chi phí QLDN lại tăng cao hơn 4 lần nên kết quả VLF vẫn phải chịu lỗ thuần 33,7 tỷ đồng. Hoạt động khác bất ngờ lỗ tới 27,5 tỷ đồng khiến LNST của VLF lỗ tới 61,23 tỷ đồng cao gấp nhiều lần mức lỗ hơn 1 tỷ đồng trong quý 2/2014. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2015, VLF đạt 128,7 tỷ đồng doanh thu thuần giảm 79% so với cùng kỳ; LNST âm 71,76 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lãi 3,2 tỷ đồng.

NHNN bắt ngờ tăng biên độ tỷ giá từ +/-1% lên +/-2%

Với tỷ giá bình quân liên ngân hàng ở mức 21.673 VND/USD, biên độ tỷ giá mới sẽ cho phép tỷ giá biến động trong phạm vi mức tỷ giá trần là 22.106 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.240 VND/USD.

Vĩ mô trong nước

Vĩ mô thế giới

Trung Quốc phá giá nhân dân tệ thêm 1,6%

Tính đến 10h sáng nay (12/8) theo giờ Hồng Kông, đồng nhân dân tệ giảm 1,4%, xuống còn 6,4105 nhân dân tệ đổi 1 USD. Tỷ giá tham chiếu chính thức được điều chỉnh 1,6%, xuống còn 6,3306 nhân dân tệ đổi 1 USD. Đồng nhân dân tệ đang hướng đến 2 ngày giảm giá liên tiếp mạnh nhất kể từ năm 1994. Hiện đồng tiền này đã quay về mức chưa từng thấy kể từ tháng 8/2011, theo số liệu của Bloomberg.

Trung Quốc: Gần 50% nợ quốc gia liên quan đến bất động sản

Báo chí nước ngoài nhận định, bất ổn trên thị trường bất động sản là mối lo ngại của Trung Quốc khi gần 50 phần trăm nợ quốc gia liên quan đến lĩnh vực này.

HOSE 12/08/2015 VNINDEX 604.24 -8.80 -1.44% 112,168,470 CP 2,130.48 bil VND

Cơ bản tiền tệ khiến thị trường sụt giảm mạnh

-VN-INDEX đạt 604.24 điểm, giảm 8.8 điểm, tương ứng giảm 1.44 %. Cây nến đỏ thân vừa tạo khoảng gap và khối lượng tăng mạnh cho thấy áp lực bán khá dứt khoát, khả năng giảm điểm tiếp lớn.

- Chỉ số Stochastic Oscillator đi ngang
- MACD giảm mạnh dưới đường zero tín hiệu khá tiêu cực

- Chỉ số rời khỏi ngưỡng kháng cự của Fibonacci 23.6% nên khả năng sụt giảm khá lớn.

- Chỉ số cắt đường MA50, áp lực sụt giảm khá lớn nên dễ có khả năng phá vỡ vùng hỗ trợ 600



HOSE Top 5 theo KLGĐ

FLC	-0.1 (-1.3%)	6,344,020
SSI	-0.5 (-1.8%)	5,911,300
SBT	-0.4 (-2.6%)	4,614,960
ASM	-0.2 (-2.0%)	4,046,260
MBB	-0.3 (-1.9%)	3,626,180

HOSE Top 5 theo % tăng

TTP	3.5 (6.9%)	9,410
VNG	0.7 (6.4%)	20
BBC	4 (6.3%)	390
VID	0.3 (6.1%)	5,090
ATA	0.2 (6.1%)	184,670

HOSE Top 5 theo % giảm

ASP	-0.4 (-7.0%)	71,950
ICF	-0.3 (-6.8%)	7,160
TLG	-4.5 (-6.8%)	1,450
SC5	-1.9 (-6.7%)	10
SGT	-0.3 (-6.7%)	100

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

NT2	25.9 tỷ	1,014,600
VIC	22.1 tỷ	509,780
DPM	12.8 tỷ	397,920
SSI	12.4 tỷ	448,850
EIB	7.2 tỷ	526,110

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HPG	-13.7 tỷ	- 410,450
VCB	-4.9 tỷ	- 107,450
BVH	-4.6 tỷ	- 90,400
SBT	-4.4 tỷ	- 291,340
PPC	-2.3 tỷ	- 111,730

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	4,119,010	98.38

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Áp lực bán mạnh khiến VN-Index giảm liên tục trong phiên, thậm chí có thời điểm chỉ số này giảm hơn 10 điểm
- ▶ VN-Index lao dốc khi không có lực đỡ từ những cổ phiếu trụ cột. Chốt phiên, không một cổ phiếu vốn hoá lớn nào có được sắc xanh
- ▶ Nhóm cổ phiếu bảo hiểm chìm trong sắc đỏ sau 2 phiên liên tiếp tăng, BVH và BIC giảm 1000 đồng, PGI giảm 600 đồng, BMI giảm 500 đồng
- ▶ Nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng chịu điều chỉnh theo diễn biến chung của thị trường, VCB giảm 1600 đồng, BID giảm 600 đồng, STB giảm 400 đồng...
- ▶ Khối ngoại mua ròng 98.38 tỷ đồng, mua nhiều NT2 25.9 tỷ, VIC 22.1 tỷ, DPM 12.8 tỷ, SSI 12.4 tỷ, EIB 7.2 tỷ... Bán ròng mạnh HPG 13.7 tỷ, VCB 4.9 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VNM	1,200.2	103.0	123,625.43	18.4	5.9	34.1%	26.4%
VCB	2,665.0	45.5	121,258.43	27.6	2.8	10.3%	0.9%
GAS	1,894.4	57.0	107,980.69	8.4	2.6	33.7%	24.2%
CTG	3,723.4	21.7	80,797.88	14.1	1.5	10.6%	0.9%
VIC	1,841.6	43.1	79,371.13	30.8	2.3	12.0%	2.9%
BID	3,148.1	23.9	75,240.16	13.4	2.0	15.8%	0.9%
MSN	746.7	87.0	64,964.45	53.8	2.9	7.3%	2.5%
BVH	680.5	51.0	34,704.04	28.5	2.7	10.1%	2.4%
HPG	732.9	33.3	24,406.68	8.6	1.4	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	18.5	21,136.46	9.7	1.3	12.5%	1.2%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
LSS	70.0	10.7	749.00	17.0	0.5	NA	TH.DOI
FCN	45.7	21.8	996.76	6.9	1.4	23.1	GIU
SSI	427.3	26.9	11,495.08	17.1	2.0	NA	TH.DOI
FPT	397.4	47.6	18,918.58	11.1	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,148.1	23.9	75,240.16	13.4	2.0	NA	TH.DOI
GMD	116.1	34.1	3,960.31	7.1	0.8	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	NT2	100,458,390	0.10%	1,014,900	25.93	300	0.01	-	-	-	-
2	VIC	260,018,024	0.15%	406,760	17.65	1,980	0.09	105,000	4.55	-	-
3	DPM	86,868,375	0.26%	402,420	12.93	4,500	0.14	-	-	-	-
4	SSI	852,247	0.49%	852,240	23.22	403,390	10.83	-	-	-	-
5	EIB	43,252,718	0.26%	526,570	7.25	460	0.01	-	-	-	-
6	DXG	30,108,111	0.23%	337,930	6.31	1,000	0.02	-	-	-	-
7	HSG	6,978,900	0.42%	174,810	7.57	31,000	1.35	-	-	-	-
8	BID	890,833,861	0.02%	230,570	5.51	2,000	0.05	-	-	-	-
9	PVD	31,484,934	38.61%	348,180	14.67	229,080	9.62	-	-	-	-
10	CSM	21,871,307	16.50%	185,050	5.90	47,720	1.53	-	-	-	-
11	GAS	885,240,870	2.29%	77,200	4.40	2,400	0.14	-	-	-	-
12	CII	11,727,565	40.05%	189,400	5.13	55,700	1.51	-	-	-	-
13	KDC	55,268,964	27.47%	365,280	10.08	242,570	6.69	31,190	0.86	31,190	0.86
14	KBC	83,612,014	31.42%	277,140	4.30	69,890	1.08	-	-	-	-
15	CTG	17,230,815	29.54%	122,930	2.67	-	-	-	-	-	-
16	TMT	13,525,446	5.14%	52,860	2.07	-	-	-	-	-	-
17	HT1	126,169,517	9.32%	194,760	4.34	112,620	2.51	100,000	2.23	100,000	2.23
18	FLC	196,756,140	11.87%	246,330	1.93	69,240	0.54	-	-	-	-
19	PXS	18,778,460	11.44%	50,000	1.03	2,000	0.04	-	-	-	-
20	ITA	271,693,832	16.59%	160,240	0.96	-	-	-	-	-	-
21	ITC	23,381,599	15.16%	101,750	0.88	-	-	-	-	-	-
22	PXI	13,958,530	2.47%	101,000	0.81	-	-	-	-	-	-
23	BMI	5,339,338	41.93%	20,080	0.47	-	-	-	-	-	-
24	APC	4,231,491	13.80%	23,560	0.44	-	-	-	-	-	-
25	PPI	14,616,105	0.37%	54,000	0.41	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HPG	66,774,178	39.89%	168,400	5.67	578,850	19.37	-	-	-	-
2	VCB	236,717,118	21.12%	106,010	4.84	213,460	9.78	-	-	-	-
3	BVH	164,204,708	24.87%	84,160	4.35	174,560	8.91	25,450	1.30	25,450	1.30
4	SBT	48,261,760	16.50%	-	-	291,340	4.39	-	-	-	-
5	PPC	108,453,283	15.76%	24,910	0.52	136,640	2.84	-	-	-	-
6	MSN	95,483,790	35.34%	205,610	17.70	225,350	19.37	300,000	25.80	300,000	25.80
7	HBC	2,437,277	44.75%	50	0.00	94,100	1.56	-	-	-	-
8	STB	258,841,197	9.17%	70,500	1.32	155,160	2.88	-	-	-	-
9	VNM	2	49.00%	-	-	13,720	1.41	27,000	3.02	27,000	3.02
10	SKG	1,638,999	42.17%	10	0.00	20,000	1.19	-	-	-	-
11	CTD	301	49.00%	300	0.03	13,000	1.15	-	-	-	-
12	HVG	49,575,827	14.29%	15,910	0.31	53,620	1.05	-	-	-	-
13	HAG	163,321,542	21.91%	60,750	1.02	103,380	1.72	-	-	-	-
14	VIP	23,253,728	12.66%	7,100	0.08	54,000	0.60	-	-	-	-
15	DHG	7	49.00%	-	-	5,150	0.38	-	-	-	-
16	MHC	12,981,252	1.12%	1,000	0.02	13,440	0.24	-	-	-	-
17	HHS	27,800,939	23.95%	2,900	0.06	12,000	0.26	-	-	-	-
18	SHI	13,282,005	12.82%	-	-	16,000	0.19	-	-	-	-
19	LIX	6,763,262	17.69%	-	-	4,500	0.18	-	-	-	-
20	PET	24,076,029	20.03%	-	-	10,000	0.17	-	-	-	-
21	BTP	23,675,914	9.86%	-	-	11,770	0.16	-	-	-	-
22	NKG	19,996,906	2.59%	-	-	10,000	0.14	-	-	-	-
23	TRA	805,264	45.74%	200	0.02	1,200	0.10	-	-	-	-
24	NHS	27,142,298	4.32%	-	-	4,600	0.07	-	-	-	-
25	SCD	3,072,760	12.85%	-	-	1,970	0.07	-	-	-	-

HNX 12/08/2015 HNX-Index 82.75 -1.09 -1.30% 50,429,062 CP 606.43 bil. VND

Cơ bản tiền tệ khiến thị trường sụt giảm mạnh

-HNX-Index đạt 82.75 điểm, giảm 1.09 điểm, tương ứng giảm 1.3%. Cây nến đồ thân dài đi xuống dưới đường MA xác nhận xu hướng giảm dài hạn của chỉ số. Áp lực bán khá lớn khiến thanh khoản tăng mạnh.
 - Chỉ số Stochastic Oscillator, RSI sụt giảm mạnh
 - Đường MACD sụt giảm dưới đường zero cho tín hiệu khá tiêu cực trong dài hạn.
 - Chỉ số có thể tiếp tục sụt giảm xuống vùng hỗ trợ 80-81



HNX Top 5 theo KLGĐ

FIT	-0.2 (-1.6%)	6,722,360
KLF	-0.1 (-1.7%)	3,695,750
SHB	-0.2 (-2.6%)	2,695,140
KVC	-1.4 (-9.4%)	2,255,800
VND	0.2 (1.4%)	2,016,570

HNX Top 5 theo % tăng

VE2	1.5 (11.9%)	-
PHP	1.8 (10.9%)	95,200
HBE	0.3 (10.0%)	100
MAS	10.5 (10.0%)	1,710
TA9	2.2 (10.0%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

S12	-0.3 (-10.0%)	1,900
SDY	-0.8 (-10.0%)	1,000
MDC	-0.9 (-9.9%)	1,000
INN	-3.6 (-9.8%)	20,300
PIV	-2.3 (-9.6%)	47,400

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

VND	8,2 tỷ	562,000
PVS	2,1 tỷ	82,900
PLC	1,2 tỷ	36,400
PVB	1,1 tỷ	28,600
TNG	0,9 tỷ	32,191

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

BVS	-1,8 tỷ	130,100
BCC	-1,4 tỷ	94,000
NTP	-0,6 tỷ	12,000
SD7	-0,3 tỷ	25,000
SHN	-0,2 tỷ	19,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	645,694	9.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường mở đầu trong sắc xanh trước khi lao dốc trước sức ép bán mạnh, đặc biệt là trong phiên chiều và đóng cửa ở gần mức đáy trong ngày
- ▶ Lực cầu bắt đáy gia tăng, dòng tiền vào thị trường ở mức khá nhưng không đủ để duy trì sự hồi phục của chỉ số
- ▶ Nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn có sự phân hoá, VND tăng 200 đồng, PVX tăng 100 đồng, số còn lại vẫn chìm trong sắc đỏ: PVS giảm mạnh 600 đồng
- ▶ FIT dẫn đầu về thanh khoản với 6.7 triệu, tiếp đến là KLF 3.7 triệu, SHB 2.7 triệu, KVC 2.3 triệu, VND hơn 2 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng 9 tỷ đồng, tập trung vào VND 8.2 tỷ, PVS 2.1 tỷ, PLC 1.2 tỷ, PVB 1.1 tỷ, TNG 0.9 tỷ... Bán ròng BVS, BCC, NTP, SD7, SHN...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	20.5	18,373.61	19.3	1.6	7.9%	0.5%
PVS	446.7	24.4	10,899.49	6.1	1.0	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
SHB	948.1	7.5	7,110.82	9.5	0.6	7.3%	0.5%
PHP	327.0	18.3	5,983.37	-	-	6.7%	4.0%
VCG	441.7	13.1	5,786.41	14.3	0.8	6.7%	1.8%
PVI	222.3	20.2	4,490.18	15.0	0.7	4.8%	1.6%
NTP	62.0	46.7	2,894.14	7.1	1.8	23.1%	13.5%
PLC	80.8	33.4	2,698.67	7.4	2.1	29.2%	9.9%
CHP	126.0	18.4	2,318.39	6.9	1.6	24.5%	10.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	36.7	792.72	6.2	1.9	41.0	MUA
NDN	32.3	13.6	439.70	4.1	1.0	19.6	MUA
PVS	446.7	24.4	10,899.49	6.1	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.6	933.29	8.3	1.2	NA	TH.DOI
HUT	128.4	11.2	1,438.13	4.7	0.8	NA	TH.DOI
SHB	948.1	7.5	7,110.82	9.5	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng

- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.